

Số: **75** /2018/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **29** tháng **12** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định triển khai hệ thống thông tin
phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của
Chính phủ về việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan
nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của
Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy
định hành chính;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định triển khai hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

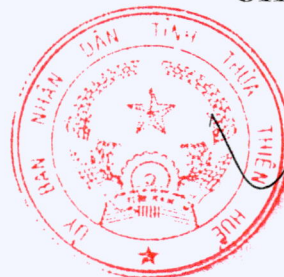
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn và các tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ TP;
- Công TTTT tỉnh;
- Báo TTH, Đài TRT;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, CT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ

QUY ĐỊNH

Triển khai hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế
*(Ban hành kèm theo Quyết định số .75./2018/QĐ-UBND ngày .29./12./2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định:

a) Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức thông qua hệ thống thông tin phản ánh hiện trường thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích (*sau đây viết tắt là các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh*).

b) Trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này áp dụng cho các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích tham gia khai thác, sử dụng hệ thống thông tin phản ánh hiện trường để tiếp nhận, xử lý các phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức.

b) Cá nhân, tổ chức có ý kiến phản ánh hiện trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Phản ánh hiện trường là việc, cá nhân, tổ chức chuyển thông tin phản ánh đến Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh thông qua việc ghi nhận hiện trường từ các ứng dụng trên nền tảng internet.

2. Cổng thông tin tương tác là địa chỉ truy cập duy nhất trên môi trường mạng kết nối các kênh thông tin phản ánh và cập nhật kết quả xử lý phản ánh hiện trường của cơ quan nhà nước được công khai trên môi trường mạng, bao gồm:

- Giao diện tương tác của cá nhân, tổ chức với cơ quan nhà nước;
- Giao diện nghiệp vụ đối với cơ quan nhà nước;
- Giao diện giám sát, tổng hợp phục vụ quản lý lãnh đạo đơn vị;
- Giao diện tổng hợp giám sát tại Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành lãnh đạo tỉnh.

3. Cơ quan xử lý: là các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích được giao xử lý phản ánh hiện trường của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Nhân sự xử lý: là công chức, viên chức trong các cơ quan xử lý, Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh được Cơ quan xử lý, Trung tâm phân công nhiệm vụ xử lý các ý kiến phản ánh theo quy trình xử lý được ban hành tại Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.
2. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan, trung thực.
3. Quy trình tiếp nhận, phân loại, xử lý và phê duyệt kết quả xử lý phải cụ thể, rõ ràng, thống nhất.
4. Nội dung thông tin trao đổi trong quá trình phân phối, xử lý, phê duyệt kết quả xử lý phải rõ ràng, cụ thể.
5. Tiếp nhận, xử lý đúng thẩm quyền và thời hạn quy định; thực hiện tốt việc phối hợp trong xử lý giữa của các cơ quan xử lý.
6. Bảo đảm an toàn thông tin trong việc gửi, chuyển, lưu trữ dữ liệu về phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức.
7. Phối hợp kịp thời, có hiệu quả trong xử lý phản ánh hiện trường.
8. Trong trường hợp phản ánh của cá nhân, tổ chức liên quan đến nhiều cơ quan xử lý khác nhau mà không thống nhất được phương án xử lý hoặc xử lý không triệt để thì Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Chương II

HÌNH THỨC VÀ YÊU CẦU VỀ PHẢN ÁNH HIỆN TRƯỜNG

Điều 4. Hình thức và thời gian tiếp nhận phản ánh hiện trường

1. Các phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức được thực hiện thông qua một trong các hình thức sau:

- a) Ứng dụng di động: Hue-S (dịch vụ đô thị thông minh Thừa Thiên Huế)
- b) Trang facebook đô thị thông minh: <https://facebook.com/huesmartcity>
- c) Thư điện tử: dtm@thuathienhue.gov.vn
- d) Cổng thông tin tương tác: <https://tuongtac.thuathienhue.gov.vn>

2. Thời gian tiếp nhận phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức được thực hiện 24/24 giờ, 7 ngày/tuần.

Điều 5. Yêu cầu đối với phản ánh hiện trường

1. Sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt; tiếp tục phát triển phiên bản tiếng Anh và các ngôn ngữ quốc tế thông dụng trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

2. Nội dung, hình ảnh, video; thời gian, địa điểm phản ánh hiện trường phải rõ ràng, chính xác.

3. Cung cấp đầy đủ thông tin về tên, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cá nhân, tổ chức gửi phản ánh hiện trường.

4. Cá nhân, tổ chức có nội dung phản ánh hiện trường sẽ được giữ bí mật khi có yêu cầu và phải chịu trách nhiệm toàn bộ về tính trung thực, chính xác của các thông tin phản ánh hiện trường.

Chương III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH HIỆN TRƯỜNG

Điều 6. Tiếp nhận phản ánh hiện trường

1. Nội dung: Thực hiện tiếp nhận các phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức theo các bước sau:

- a) Bước 1: Tiếp nhận phản ánh

Nhân sự tiếp nhận kiểm tra thông tin phản ánh đảm bảo đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 5 Quy định này. Ngoài ra nhân sự tiếp nhận có trách nhiệm phân loại nhóm phản ánh trong quá trình tiếp nhận.

- b) Bước 2: Phân phối xử lý

Nhân sự tiếp nhận kiểm tra độ chính xác thông tin và phân phối cho cơ quan có trách nhiệm xử lý (theo lĩnh vực, phạm vi xử lý phản ánh hiện trường của các cơ quan xử lý Phụ lục I kèm theo quy định này), bao gồm:

- Trong trường hợp có phát hiện thông tin phản ánh không đảm bảo chính xác, nhân sự tiếp nhận chuyển lại cho Bước 1 để xác minh độ chính xác của thông tin;

- Trong trường hợp phản ánh đảm bảo, kiểm tra nội dung để xác định các cơ quan liên quan và chuyển phân phối thông tin phản ánh để làm cơ sở xử lý. Cơ quan xử lý có thể là một hoặc nhiều tùy vào nội dung phản ánh;

- Thông tin phản ánh được phân phối từ Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh đến các cơ quan xử lý thông qua Cổng thông tin tương tác (Giao diện nghiệp vụ của cán bộ xử lý).

2. Cơ quan thực hiện: Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh.

3. Thời gian thực hiện: trong vòng 01 giờ làm việc ngay sau khi có phản ánh.

Điều 7. Xử lý phản ánh hiện trường

1. Nội dung: Thực hiện xử lý phản ánh hiện trường theo các bước sau:

a) Bước 1: Tiếp nhận xử lý.

Thông tin phản ánh mới được phân phối sẽ được thông báo đến nhân sự xử lý thông qua 4 hình thức phổ biến sau:

- Cổng thông tin tương tác (Giao diện nghiệp vụ xử lý);
- Thư điện tử công vụ của nhân sự xử lý;
- Thông báo qua ứng dụng di động;
- Thông báo qua tin nhắn điện thoại (SMS).

Trong vòng 30 phút nhân sự xử lý có trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh từ Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh.

b) Bước 2: Xử lý phản ánh hiện trường

Nhân sự xử lý có trách nhiệm kiểm tra, xác minh thông tin phản ánh.

- Trong trường hợp đúng thẩm quyền cơ quan xử lý, nhân sự xử lý thực hiện công tác xác minh và xử lý theo quy trình xử lý phản ánh kiến nghị của đơn vị;

- Trong trường hợp xét thấy không đúng thẩm quyền xử lý, nhân sự xử lý kích hoạt chức năng trả lại Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh để phân phối cho các cơ quan, đơn vị có chức năng khác.

2. Cơ quan thực hiện: Các cơ quan xử lý.

3. Thời gian thực hiện: Theo quy định của từng cơ quan xử lý nhưng tối đa không quá 06 ngày làm việc.

4. Trường hợp ý kiến phản ánh được phân phối đến không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan xử lý, trong vòng 01 ngày làm việc cơ quan xử lý chuyển trả lại cho Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh.

Điều 8. Phê duyệt kết quả xử lý phản ánh hiện trường

1. Nội dung:

Trên cơ sở kết quả xử lý được chuyển đến từ nhân sự xử lý, lãnh đạo có thẩm quyền tiến hành phê duyệt:

- Trong trường hợp nội dung xử lý chưa đảm bảo, lãnh đạo phụ trách kích hoạt chức năng trả lại nhân sự xử lý để tiến hành lại theo yêu cầu. Trong trường hợp này, lãnh đạo phụ trách có thể áp dụng hình thức sửa đổi nội dung xử lý để phê duyệt mà không cần trả lại nhân sự xử lý;

- Trong trường hợp nội dung xử lý đảm bảo yêu cầu, lãnh đạo phụ trách thực hiện kích hoạt chức năng phê duyệt để hoàn thành công tác xử lý phản ánh hiện trường của đơn vị.

2. Cơ quan thực hiện: Các cơ quan xử lý.

3. Thời gian thực hiện: trong vòng 01 ngày làm việc ngay sau khi có kết quả xử lý phản ánh hiện trường.

Điều 9. Biên tập và công khai kết quả xử lý phản ánh hiện trường

1. Nội dung: Việc trả lời và công khai kết quả xử lý phản ánh hiện trường được thực hiện như sau:

a) Kết quả xử lý phản ánh hiện trường được kiểm tra trước khi công khai cho cá nhân, tổ chức phản ánh thông qua các kênh tiếp nhận được quy định tại Điều 4 (theo Mẫu thông tin kết quả xử lý Phụ lục 2 Kèm theo Quy định này)

b) Trường hợp cá nhân, tổ chức có yêu cầu được giữ bí mật, kết quả xử lý phản ánh hiện trường sẽ được gửi đến từng cá nhân, tổ chức tương ứng và không được công khai.

c) Trường hợp các phản ánh hiện trường có nội dung liên quan đến bảo vệ bí mật nhà nước hoặc trong quá trình xử lý có các thông tin thuộc bảo vệ bí mật nhà nước thì việc trả lời kết quả xử lý phản ánh hiện trường phải tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ bí mật nhà nước (không công khai kết quả) hoặc những nội dung khác do UBND tỉnh quy định.

2. Cơ quan thực hiện: Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh.

3. Thời gian thực hiện: Trong vòng 01 giờ làm việc ngay sau khi kết quả xử lý phản ánh hiện trường được phê duyệt.

Điều 10. Tương tác và đánh giá kết quả xử lý

Cá nhân, tổ chức gửi phản ánh có quyền phản hồi lại thông tin nhằm làm rõ hơn kết quả xử lý của cơ quan nhà nước.

Cơ quan xử lý có trách nhiệm làm rõ thông tin có phản hồi từ kết quả giải quyết của cá nhân, tổ chức.

Cá nhân, tổ chức gửi phản ánh có quyền đánh giá kết quả xử lý của cơ quan nhà nước với 3 tiêu chí sau:

- Hải lòng;
- Chấp nhận được;
- Không hải lòng.

Điều 11. Chế độ thông tin, lưu trữ

1. Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thực hiện chế độ thông tin, có trách nhiệm lưu trữ tất cả các phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức trên máy chủ để cung cấp cho cơ quan lý nhà nước khi được yêu cầu.

2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế công khai thông tin về quá trình tiếp nhận, phân phối, xử lý và duyệt kết quả xử lý trên hệ thống để cá nhân, tổ chức kiểm tra, giám sát (trừ trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Quy định này).

3. Các cơ quan xử lý có triển khai các giải pháp, phần mềm ứng dụng liên quan xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức có trách nhiệm kết nối, liên thông dữ liệu trên các hệ thống phần mềm này vào hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế. Sở Thông tin và Truyền thông sẽ chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các đơn vị để thực hiện việc kết nối, liên thông dữ liệu về hệ thống.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chịu trách nhiệm vận hành kỹ thuật, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin phản ánh, hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế vận hành ổn định, thông suốt.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thực hiện quy trình theo dõi và tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, phân

phối phản ánh của cá nhân, tổ chức thông qua hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan xử lý phản hồi các phản ánh của cá nhân, tổ chức đúng thời hạn quy định.

4. Tập huấn, đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho các nhân sự của các cơ quan xử lý để vận hành hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Chỉ đạo Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh triển khai thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động của hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế để các cá nhân, tổ chức được biết và hưởng ứng sử dụng.

6. Hướng dẫn các cơ quan xử lý đối với các vấn đề liên quan đến kỹ thuật công nghệ, tổ chức kết nối, liên thông dữ liệu từ các hệ thống phần mềm liên quan xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức về hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

8. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 20 hàng tháng), hàng quý (trước ngày 20 tháng cuối cùng của quý), hàng năm (trước ngày 20/12) hoặc theo yêu cầu đột xuất của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý các phản ánh của cá nhân, tổ chức; tổng hợp các trường hợp xử lý quá hạn, vấn đề tồn đọng, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo xử lý.

9. Định kỳ 06 tháng, báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý các phản ánh của cá nhân, tổ chức đến Sở Nội vụ để đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính.

10. Cung cấp thông tin liên quan đến người gửi phản ánh cho cơ quan chức năng để liên hệ, có đủ thông tin phản ánh, phục vụ xử lý hiệu quả nếu có yêu cầu.

10. Đề xuất trình UBND tỉnh bổ sung, cập nhật các lĩnh vực được phép tiếp nhận phản ánh của cá nhân, tổ chức cho phù hợp với các điều kiện, nhu cầu thực tế tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

11. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh kế hoạch nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Bổ sung kết quả xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức vào tiêu chí đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính hàng năm của tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan xử lý

1. Các cơ quan xử lý có văn bản cử một (01) lãnh đạo và một (01) nhân sự làm đầu mối tiếp nhận, xử lý ý kiến phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức; báo cáo UBND tỉnh và cung cấp thông tin cho Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh để theo dõi, giám sát tổng hợp.

2. Bố trí phương tiện kỹ thuật (máy vi tính, đường truyền internet,...) để kết nối các thiết bị này vào hệ thống.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc liên quan đến lĩnh vực quản lý, kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin đúng thời gian quy định.

4. Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực đóng góp ý kiến thông qua Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Thừa Thiên Huế, qua đó nêu gương và khuyến khích các tổ chức, công dân đóng góp ý kiến để xây dựng hình ảnh tỉnh Thừa Thiên Huế văn minh, sạch đẹp.

5. Chịu trách nhiệm đối với những hậu quả xảy ra liên quan đến việc chậm xử lý hoặc không xử lý đối với các thông tin được tiếp nhận từ Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh.

Điều 15. Trách nhiệm của Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh

1. Xây dựng và thực hiện quy trình theo dõi và tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, luân chuyển ý kiến của tổ chức, công dân thông qua các hình thức được nêu tại Khoản 1 Điều 4 Quy định này.

2. Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan xử lý, phản hồi các ý kiến của tổ chức, công dân đúng thời hạn quy định.

3. Định kỳ hàng tuần, tháng, quý, năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý các ý kiến của tổ chức, công dân; tổng hợp các trường hợp xử lý quá hạn, không dứt điểm và vấn đề tồn đọng, vướng mắc để UBND tỉnh có phương án chỉ đạo xử lý.

4. Định kỳ hằng quý, báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý các ý kiến của tổ chức, công dân đến Sở Nội vụ và Sở Thông tin và Truyền thông để đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin.

5. Triển khai thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động của Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh để các tổ chức, công dân được biết và hưởng ứng sử dụng.

6. Cung cấp thông tin liên quan đến người gửi ý kiến cho cơ quan chức năng để liên hệ, có đủ thông tin phản ánh, góp ý phục vụ xử lý hiệu quả nếu có yêu cầu.

7. Đề xuất lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông trình UBND tỉnh bổ sung, cập nhật các lĩnh vực được phép tiếp nhận ý kiến của tổ chức, công dân cho phù hợp với các điều kiện, nhu cầu thực tế tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 16. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin đúng, có giá trị giúp chính quyền kịp thời phát hiện tiêu cực, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý được xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Cá nhân, tổ chức hoặc cá nhân, tổ chức khác cung cấp, phản ánh thông tin không đúng sự thật, lợi dụng việc cung cấp thông tin qua phản ánh hiện trường để vụ lợi, gây rối hoặc làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp, uy tín của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ phải bồi thường thiệt hại (nếu có), xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

3. Cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có thành tích trong công tác tiếp nhận, xử lý, phản hồi thông tin qua hệ thống thông tin phản ánh hiện trường được xem xét khen thưởng. Nếu thiếu trách nhiệm, vi phạm Quy định tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có các vấn đề phát sinh mới, không phù hợp hoặc chưa được quy định rõ, các cơ quan, đơn vị có ý kiến gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh Quy định cho phù hợp với thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ



PHỤ LỤC 1

Lĩnh vực, phạm vi xử lý phản ánh hiện trường của các cơ quan xử lý
(Kèm theo Quyết định số 75 /2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2018
của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Cơ quan, đơn vị	Lĩnh vực, phạm vi xử lý phản ánh hiện trường
I	Các Sở, ngành, địa phương	
1.	Sở Y tế	<p>1. Xác nhận nội dung quảng cáo: đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Y tế dự phòng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Vệ phòng, chống bệnh truyền nhiễm; HIV/AIDS; dự phòng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện; bệnh không lây nhiễm; bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn tỉnh;- Giám sát bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; thực hiện thông báo tình hình dịch theo quy định của pháp luật;- Việc tiêm chủng vắc xin và sử dụng sinh phẩm y tế cho các đối tượng theo quy định của pháp luật. <p>3. Dược và mỹ phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn triển khai và giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn. Chỉ đạo, theo dõi việc thu hồi thuốc theo quy định;- Quản lý kinh doanh thuốc, hành nghề dược;- Thực hiện quản lý giá thuốc, đấu thầu thuốc theo quy định của pháp luật. <p>4. An toàn thực phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Giám sát chất lượng sản phẩm và các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, dụng cụ chứa đựng, vật liệu bao gói, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng và các thực phẩm khác trên địa bàn theo phân cấp của Bộ Y tế;- Quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh

		doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.
2.	Sở Xây dựng	<p>1. Quy hoạch xây dựng, kiến trúc (gồm: Quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn, quy hoạch xây dựng các khu chức năng đặc thù; thiết kế đô thị, quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị):</p> <p>Quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo phân cấp, bao gồm: Tổ chức công bố, công khai các quy hoạch xây dựng; quản lý hồ sơ các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; cấp giấy phép quy hoạch.</p> <p>2. Hoạt động đầu tư xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng, gồm: cấp giấy phép xây dựng; thi công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình xây dựng; - Giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình xây dựng theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, môi trường trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. <p>3. Phát triển đô thị:</p> <p>Hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, khai thác sử dụng đất xây dựng đô thị theo quy hoạch và kế hoạch đã được phê duyệt.</p> <p>4. Hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp; quản lý chất thải rắn thông thường tại đô thị, khu công nghiệp, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ); kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị:</p> <p>a. Chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị:</p> <p>Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh. Tổ chức lập, thẩm định về quy hoạch cây xanh đô thị theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>b. Quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ):</p> <p>Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của</p>

		<p>pháp luật về quy hoạch và các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang.</p> <p>c. Quản lý xây dựng ngầm đô thị: Hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị</p> <p>5. Nhà ở: Thẩm định giá bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội đối với các dự án phát triển nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn tỉnh.</p> <p>6. Công sở: Kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng công sở, trụ sở làm việc; hướng dẫn thực hiện việc phân loại, thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, quy chế quản lý, sử dụng, chế độ bảo hành, bảo trì công sở, trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh.</p> <p>7. Vật liệu xây dựng: Kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong các hoạt động: Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; sản xuất vật liệu xây dựng.</p>
3.	Sở Văn hóa Thể thao	<p>1. Di sản văn hóa: Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở địa phương;</p> <p>2. Về nghệ thuật biểu diễn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện việc cấp thẻ hành nghề cho nghệ sỹ, người mẫu lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật; - Cấp giấy phép phê duyệt nội dung, cấp nhãn kiểm soát bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu. <p>2. Điện ảnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc phổ biến phim ở rạp, phim chiếu lưu động, phim phát trên các phương tiện khác tại các điểm hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí công cộng; - Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh băng đĩa phim và các hoạt động điện ảnh khác ở địa phương. <p>3. Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm:</p>

Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại địa phương.

4. Quyền tác giả, quyền liên quan:

Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan ở địa phương.

5. Quảng cáo:

Thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo (trừ báo chí, môi trường mạng, xuất bản phẩm và tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin).

6. Văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động:

- Hướng dẫn, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động karaoke, vũ trường; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nối mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng tại địa phương;

- Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng và các hoạt động văn hóa khác tại địa phương;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc trang trí, sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

7. Về gia đình:

Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trong gia đình.

8. Về thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp:

Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

4.	Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>1. Đất đai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật. - Kiểm tra và tổ chức thực hiện việc phát triển quỹ đất; quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. <p>2. Quản lý nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước</p> <p>Theo dõi, kiểm tra việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà cho thuê thuộc sở hữu Nhà nước; khảo sát, đánh giá hiện trạng, chất lượng quỹ nhà được giao quản lý để có kế hoạch sửa chữa, cải tạo.</p> <p>3. Tài nguyên nước</p> <p>Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền.</p> <p>4. Tài nguyên khoáng sản</p> <p>Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản; hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò, quyền khai thác khoáng sản.</p> <p>5. Môi trường</p> <p>Thu thập và thẩm định dữ liệu, chứng cứ, để xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn từ hai huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh trở lên.</p>
5.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	<ol style="list-style-type: none"> 1. Lĩnh vực việc làm và bảo hiểm thất nghiệp 2. Lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 3. Lĩnh vực lao động, tiền lương 4. Lĩnh vực bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện 5. Lĩnh vực an toàn lao động 6. Lĩnh vực người có công 7. Lĩnh vực bảo trợ xã hội 8. Lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em

		9. Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội
6.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	<p>1. Về quy hoạch và kế hoạch Thực hiện kế hoạch, quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh.</p> <p>2. Về đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài Quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài vào địa bàn tỉnh; hoạt động xúc tiến đầu tư.</p> <p>3. Về quản lý vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài Giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.</p> <p>4. Về quản lý đấu thầu Chủ trì, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> <p>5. Về doanh nghiệp, đăng ký doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định và chịu trách nhiệm về các đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; - Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về thủ tục đăng ký doanh nghiệp; đăng ký tạm ngừng hoạt động doanh nghiệp; cấp mới, bổ sung, thay đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Sở; phối hợp với các ngành kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm sau đăng ký thành lập của các doanh nghiệp tại địa phương, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia ở cấp địa phương <p>6. Về kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân</p>
7.	Sở Công thương	<p>1. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện lực, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; - Công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng); - Hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn và bảo vệ môi trường;

		<ul style="list-style-type: none"> - An toàn thực phẩm, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác; - Khuyến công; - Cụm công nghiệp; - Tiểu thủ công nghiệp. <p>2. Thương mại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thương mại nội địa - Xuất nhập khẩu - Thương mại biên giới - Thương mại điện tử - Quản lý thị trường - Xúc tiến thương mại - Cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ - Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng - Hội nhập kinh tế
8.	Sở Du Lịch	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thực hiện các biện pháp để bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch ở địa phương. 2. Tổ chức lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận khu du lịch địa phương, điểm du lịch địa phương, tuyến du lịch địa phương; công bố sau khi có quyết định công nhận. 3. Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài đặt tại địa phương theo quy định của pháp luật. 4. Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế của các doanh nghiệp tại địa phương theo quy định của pháp luật. 5. Thẩm định và quyết định xếp hạng 1 sao, hạng 2 sao cho khách sạn, làng du lịch, hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh biệt thự, căn hộ du lịch, tàu thủy du lịch; hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch đối với bãi cắm trại, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác. 6. Thẩm định và cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch. 7. Tổ chức cấp, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch, giấy chứng nhận thuyết minh viên theo quy định

		<p>của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>8. Xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch và tổ chức thực hiện chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của địa phương sau khi được phê duyệt.</p> <p>9. Quản lý hoạt động kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô theo quy định của pháp luật.</p> <p>10. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật về du lịch.</p>
9.	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p>1. Quản lý các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, việc thực hiện chính sách đối với người học, các điều kiện đảm bảo của các cơ sở giáo dục công lập; công tác tuyển sinh, thi, xét duyệt, cấp văn bằng, chứng chỉ, kiểm định chất lượng giáo dục; công tác phổ cập giáo dục, chống mù chữ, xây dựng xã hội học tập ở địa phương và các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>2. Quản lý về các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực giáo dục của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ở địa phương; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Trực tiếp quản lý đối với các Trường Trung học phổ thông, trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương – Huế, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Thừa Thiên Huế, Trung tâm Giáo dục Văn thể mỹ, Trung tâm Y tế học đường và Trung tâm Tin học- Sở GD&ĐT.</p>
10.	Sở Giao thông Vận tải	<p>1. Đèn Tín hiệu giao thông: phân cấp quản lý: <i>Quyết định 81/2017/QĐ-UBND tỉnh ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế</i> (Sở GTVT quản lý xây dựng).</p> <p>2. Đường bộ: Quốc lộ 1 (bao gồm Lê Duẩn, Hà Nội, An Dương Vương, Nguyễn Tất Thành,...), Quốc lộ 49 (bao gồm Phạm Văn Đồng, Bà Triệu, Minh Mạng,...), đường Hồ Chí Minh: Cục Quản lý đường bộ II quản lý, phản ánh có thể gửi về Sở GTVT. Quốc lộ 49B: Sở GTVT quản lý trực tiếp. Đường trong địa bàn cấp huyện (kể cả trong địa bàn thành phố Huế): UBND cấp huyện (thành phố Huế) quản lý; đường kiệt, thôn xóm, làng xã: UBND cấp xã, phường quản lý. <i>Quyết định phân cấp quản lý: 47/2016/QĐ-UBND ngày 20/7/2016</i></p>

		<p><i>của UBND tỉnh.</i></p> <p>6. Đường sông: sông Hương, sông Bồ, phá Tam Giang: phản ánh về Sở GTVT, sông nhỏ: phản ánh về UBND các cấp.</p> <p>7. Đường sắt và hàng không: phản ánh trực tiếp về số điện thoại Ga Huế và Cảng hàng không Phú Bài hoặc có thể phản ánh về Sở GTVT.</p> <p>8. Vận tải đường bộ (xe khách, bên xe, xe buýt, taxi,..), đường sông: Phản ánh gửi về Sở GTVT.</p> <p>9. Sát hạch Giấy phép lái xe: Phản ánh gửi về Sở GTVT.</p>
11.	UBND thành phố Huế	<p>1. Về lĩnh vực xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp trên địa bàn thành phố; phương án tháo dỡ các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố; sử dụng, đào vĩa hè, lề đường, lòng đường; cấp Giấy chứng nhận biển số nhà theo sự phân công, phân cấp của UBND tỉnh; - Thực hiện việc cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị theo phân cấp của UBND tỉnh; - Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, duy tu, bảo trì, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh. <p>2. Về lĩnh vực giao thông vận tải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác do thành phố chịu trách nhiệm quản lý; - Quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông.
II	Các đơn vị công ích, sự nghiệp công	
1.	Công ty Môi trường và Công trình Đô thị Huế	<p>1. Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Huế.</p> <p>2. Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng thành</p>

		<p>phổ.</p> <p>3. Quản lý hệ thống vỉa hè và thoát nước thành phố Huế.</p> <p>4. Quản lý nghĩa trang nhân dân (phía Bắc và Phía Nam).</p>
2.	Trung tâm Công viên cây xanh	<p>1. Quản lý, khai thác hoạt động dịch vụ công viên, tổ chức phục vụ văn hóa nghệ thuật, hội chợ, triển lãm, lễ hội đúng theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Quản lý địa bàn, không để tình trạng lấn chiếm sử dụng trái phép các vị trí được quy hoạch xây dựng công viên, trồng cây xanh đô thị.</p> <p>3. Quản lý, bảo vệ và phát triển công viên, cây xanh đô thị, vườn hoa, vườn thú, vườn chơi trên địa bàn thành phố để phục vụ nhân dân.</p> <p>4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình bảo đảm chất lượng hệ thống công viên, cây xanh đô thị, việc tuân thủ quy chuẩn về tỷ lệ phủ xanh cây xanh đô thị trên địa bàn thành phố.</p> <p>5. Đảm bảo an ninh trật tự khu vực công viên đảm bảo nếp sống “văn minh - lành mạnh”, tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi cho mục đích phục vụ công cộng.</p> <p>6. Chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống công viên và cây xanh đô thị</p>
3.	Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế	Các thông tin phản ánh liên quan đến hạ tầng đảm bảo cấp nước an toàn: ống nước, đồng hồ nước, công nghệ xử lý nước,...
4.	Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế	Các thông tin phản ánh liên quan đến hạ tầng đảm bảo việc cấp điện an toàn: bê cấp, dây điện, cột điện, trạm biến áp, đồng hồ điện,...
5.	Viettel Thừa Thiên Huế	Các thông tin phản ánh liên quan đến hạ tầng viễn thông như: cống, bể cáp, cáp, dây thuê bao, cột anten trạm BTS do Viettel quản lý.
6.	VNPT Thừa Thiên Huế	Các thông tin phản ánh liên quan đến hạ tầng viễn thông như: cống, bể cáp, cáp, dây thuê bao, cột anten trạm BTS do VNPT quản lý.
7.	FPT Chi nhánh Miền trung-Huế	Các thông tin phản ánh liên quan đến hạ tầng viễn thông như: cáp, dây thuê bao do FPT quản lý.



PHỤ LỤC 1

Mẫu thông tin kết quả xử lý

(Kèm theo Quyết định số 75 /2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
TÊN CƠ QUAN CHUYÊN MÔN

Số: /

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

Kính gửi: Quý [cá nhân/tổ chức]

[Đơn vị xử lý] xin thông báo kết quả xử lý phản ánh của quý [cá nhân/tổ chức] như sau:

[Nội dung trả lời kết quả xử lý]

Chúng tôi cảm ơn cá nhân/tổ chức và mong tiếp tục nhận được phản ánh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

...

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ